

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 01/12/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định xếp hạng các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định xếp hạng khu công nghiệp tại Văn bản số 339/HĐTĐ ngày 17 tháng 3 năm 2011 về việc Phụ lục các tiêu chí xếp hạng khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại bảng Phụ lục các tiêu chí xếp hạng khu công nghiệp kèm theo Quy định xếp hạng các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 01/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai như sau:

- Tiêu chí số 1: Điều chỉnh mục 4 tiêu chuẩn khu công nghiệp xếp hạng 2; bổ sung phần chú thích.
- Tiêu chí số 2: Điều chỉnh mục 2.10 về cây xanh, bổ sung phần kết quả.
- Tiêu chí số 3: Điều chỉnh tiêu chuẩn cây xanh, bổ sung phần kết quả.
- Tiêu chí số 4: Điều chỉnh một số chỉ tiêu cho phù hợp, bổ sung phần kết quả.
- Tiêu chí số 6: Bổ sung chú thích rõ ràng hơn.

(Chi tiết các phụ lục đã sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác của Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 01/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý các KCN Đồng Nai, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Công thương, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đài phát Thanh và Truyền hình Đồng Nai; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Giám đốc các Công ty kinh doanh hạ tầng KCN trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- HĐND tỉnh (báo cáo);
- Trung tâm công báo;
- Lưu VT.

N.T.Phuong

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Đình Quốc Thái



PHỤ LỤC

Các tiêu chí xếp hạng Khu công nghiệp Đồng Nai
Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 5 năm 2011 của UBND tỉnh Đồng Nai

1. Tiêu chí số 1: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN trên lĩnh vực hiệu quả hoạt động của KCN

Qua phân tích các tiêu chí tài chính trong việc đánh giá hiệu quả hoạt động các Khu công nghiệp Đồng Nai xác định được tiêu chuẩn của các tiêu chí tài chính theo các hạng I, II và III như sau:

*** Đối với khu công nghiệp xếp hạng I khi đạt từ 8/12 chỉ tiêu tài chính đạt hạng I trở lên theo chuẩn sau:**

1. Doanh thu/vốn đầu tư: Phải đạt trên 1,34.
2. Doanh thu/diện tích thuê: Phải đạt trên 4,9 triệu USD/ha.
3. Doanh thu/số dự án: Phải đạt trên 11,7 triệu USD/dự án.
4. Lợi nhuận/vốn đầu tư: Phải đạt trên 0,42.
5. Lợi nhuận/số lao động: Phải đạt trên 1.180 USD/người.
6. Lợi nhuận/diện tích thuê: Phải đạt trên 152.800 USD/ha.
7. Lợi nhuận/số dự án: Phải đạt trên 298.000 USD/dự án.
8. Lợi nhuận/doanh thu: Phải đạt trên 0,034.
9. Xuất khẩu/vốn đầu tư: Phải đạt trên 0,8.
10. Xuất khẩu/số lao động: Phải đạt trên 10,9 ngàn USD/người.
11. Xuất khẩu/diện tích thuê: Phải đạt trên 2,8 triệu USD/ha.
12. Xuất khẩu/số dự án: Phải đạt trên 5,8 triệu USD/dự án.

*** Đối với khu công nghiệp xếp hạng II khi đạt từ 8/12 chỉ tiêu tài chính xếp hạng II trở lên theo chuẩn sau:**

1. Doanh thu/vốn đầu tư: Phải đạt từ 0,79 đến nhỏ hơn 1,34.
2. Doanh thu/diện tích thuê: Phải đạt từ 2,6 triệu USD/ha đến nhỏ hơn 4,9 triệu USD/ha.
3. Doanh thu/số dự án: Phải đạt từ 6,4 triệu USD/dự án đến nhỏ hơn 11,7 triệu USD/dự án.
4. Lợi nhuận/vốn đầu tư: Phải đạt từ 0,03 đến 0,42.
5. Lợi nhuận/số lao động: Phải đạt từ 0 USD/người đến nhỏ hơn 1,180 USD/người.
6. Lợi nhuận/diện tích thuê: Phải đạt từ 28.000 USD/ha đến nhỏ hơn 152.000 USD/ha.

7. Lợi nhuận/số dự án: Phải đạt từ 23.400 USD/dự án đến nhỏ hơn 298.000 USD/dự án.

8. Lợi nhuận/doanh thu: Phải đạt từ 0,0101 đến nhỏ hơn 0,0345.

9. Xuất khẩu/vốn đầu tư: Phải đạt từ 0,455 đến nhỏ hơn 0,8.

10. Xuất khẩu/số lao động: Phải đạt từ 6,2 ngàn USD/người đến nhỏ hơn 10,9 ngàn USD/người.

11. Xuất khẩu/điện tích thuê: phải đạt từ 1,5 triệu USD/ha đến nhỏ hơn 2,8 triệu USD/ha.

12. Xuất khẩu/số dự án: Phải đạt từ 3 triệu USD/dự án đến nhỏ hơn 5,8 triệu USD/dự án.

*** Các khu công nghiệp đủ điều kiện xếp hạng nhưng không đạt các tiêu chí trên sẽ xếp hạng III.**

Chú thích:

- Vốn đầu tư được hiểu là vốn đầu tư thực hiện.
- Dự án được hiểu là dự án đã được triển khai thực hiện.
- Doanh thu và lợi nhuận được lấy theo báo cáo tài chính của từng doanh nghiệp.
- Số liệu được xét bình quân trong 02 năm liền kề gần nhất với năm được xếp hạng.

2. Tiêu chí số 2: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN trên lĩnh vực cơ sở hạ tầng KCN

2.1. Về vị trí KCN:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Khoảng cách từ KCN đến trung tâm Tp. HCM phải ≤ 40 km.
- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Khoảng cách từ KCN đến trung tâm Tp. HCM phải ≤ 70 km.
- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Không.

2.2. Về độ cứng của nền đất:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: $\geq 2\text{kg}/1\text{cm}^2$.
- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: $\geq 1,5\text{kg}/1\text{cm}^2$.
- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: $< 1,5\text{kg}/1\text{cm}^2$.

2.3. Về mặt bằng sẵn có:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Đã hoàn thành đền bù đạt 100% diện tích KCN.

- Điều kiện để KCN được xếp hạng II: Đã hoàn thành đèn bù đạt $\geq 80\%$ diện tích KCN.

- Điều kiện để KCN được xếp hạng III: Đã hoàn thành đèn bù đạt $\geq 50\%$ diện tích KCN.

2.4. Về đường giao thông:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Đã hoàn thành đường giao thông đạt 100% các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời phải có đầy đủ biển báo giao thông, gờ giảm tốc, vạch sơn đường, đèn chiếu sáng tại tất cả các tuyến đường).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Đã hoàn thành đường giao thông đạt 80% các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời phải có biển báo giao thông, gờ giảm tốc, vạch sơn đường, đèn chiếu sáng tại tất cả các tuyến đường đã hoàn thành).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Đã hoàn thành đường giao thông đạt 50% các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời phải có biển báo giao thông, gờ giảm tốc, vạch sơn đường, đèn đường tại một số tuyến đường chính của KCN).

2.5. Về hệ thống cấp điện:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Hệ thống đường cấp điện đã xây dựng đạt 100% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời phải hoàn tất việc lắp đặt trạm biến áp theo quy hoạch (nếu có trong quy hoạch), nguồn điện cung cấp ổn định, đảm bảo nhu cầu của doanh nghiệp).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Hệ thống đường cấp điện đã xây dựng đạt 80% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời phải hoàn tất việc lắp đặt trạm biến áp theo quy hoạch (nếu có), nguồn điện cung cấp ổn định, đảm bảo nhu cầu của doanh nghiệp).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Hệ thống đường cấp điện đã xây dựng đạt 50% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch.

2.6. Về hệ thống cấp nước:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Hệ thống cấp nước đã xây dựng đạt 100% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời KCN phải có nguồn nước máy cấp ổn định, đảm bảo áp lực, đảm bảo nhu cầu, có bể nước dự phòng phù hợp với diện tích của KCN).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Hệ thống cấp nước đã xây dựng đạt 80% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời KCN phải có nguồn nước máy cấp ổn định, đảm bảo áp lực, đảm bảo nhu cầu, có bể nước dự phòng).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Hệ thống cấp nước đã xây dựng đạt 50% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (không bắt buộc phải có nguồn nước máy).

2.7. Về hệ thống thoát nước mưa:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Hệ thống thoát nước mưa đã xây dựng đạt 100% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời KCN phải đảm bảo không bị ngập cục bộ trong KCN cũng như tại nguồn tiếp nhận trong mùa mưa).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Hệ thống thoát nước mưa đã xây dựng đạt 80% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch (đồng thời KCN phải đảm bảo không bị ngập cục bộ trong KCN cũng như tại nguồn tiếp nhận trong mùa mưa).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Hệ thống thoát nước mưa đã xây dựng đạt 50% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch.

2.8. Về hệ thống thoát nước thải và nhà máy xử lý nước thải:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Hệ thống thoát nước thải đã xây dựng đạt 100% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch và đã xây dựng hoàn tất nhà máy xử lý nước thải tập trung (đồng thời công suất Nhà máy xử lý nước thải phải đảm bảo nhu cầu, chất lượng nước thải sau xử lý đảm bảo ổn định).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Hệ thống thoát nước thải đã xây dựng đạt 80% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch và đã xây dựng hoàn tất nhà máy xử lý nước thải tập trung (đồng thời công suất Nhà máy xử lý nước thải phải đảm bảo nhu cầu).

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Hệ thống thoát nước thải đã xây dựng đạt 50% tại các tuyến đường giao thông theo quy hoạch và đã xây dựng hoàn tất nhà máy xử lý nước thải tập trung.

2.9. Về hệ thống thông tin liên lạc:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Đã có hệ thống thông tin liên lạc tại KCN; các dịch vụ thông tin liên lạc (điện thoại, Fax, ADSL, Leased line,...) đảm bảo cung cấp sớm theo nhu cầu với chất lượng đảm bảo và khối lượng không hạn chế; Sóng điện thoại của Vinaphone, Mobiphone, S-phone, Viettel đều đảm bảo.

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II: Đã có hệ thống thông tin liên lạc tại KCN; các dịch vụ thông tin liên lạc (điện thoại, Fax, ADSL, Leased line,...) đảm bảo cung cấp theo nhu cầu với chất lượng đảm bảo và khối lượng không hạn chế; tối thiểu sóng điện thoại của Vinaphone, Mobiphone phải đảm bảo.

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III: Đã có hệ thống thông tin liên lạc tại KCN; các dịch vụ thông tin liên lạc tối thiểu (điện thoại, Fax, sóng điện thoại của Vinaphone) phải đảm bảo cung cấp cho doanh nghiệp.

2.10. Về cây xanh:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I: Diện tích cây xanh đã trồng đạt $\geq 100\%$ so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Điều kiện KCN hạng II: Diện tích cây xanh đã trồng đạt $\geq 80\%$ so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Điều kiện KCN hạng III: Diện tích cây xanh đã trồng đạt $\geq 50\%$ so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

2.11. Về dịch vụ - quản lý:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I:

+ Có Văn phòng công ty hạ tầng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 0,5\text{km}$.

+ Có Bưu điện tại KCN hoặc cách KCN $\leq 1\text{km}$.

+ Có Ngân hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 1\text{km}$.

+ Có Hải quan tại KCN hoặc cách KCN $\leq 1\text{km}$.

+ Có Nhà hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 1\text{km}$.

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II:

+ Có Văn phòng công ty hạ tầng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 0,5\text{km}$.

+ Có Bưu điện tại KCN hoặc cách KCN $\leq 3\text{km}$.

+ Có Ngân hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 3\text{km}$.

+ Có Hải quan tại KCN hoặc cách KCN $\leq 3\text{km}$.

+ Có Nhà hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 3\text{km}$.

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III:

+ Có Bưu điện tại KCN hoặc cách KCN $\leq 5\text{km}$.

+ Có Ngân hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 5\text{km}$.

+ Có Hải quan tại KCN hoặc cách KCN $\leq 5\text{km}$.

+ Có Nhà hàng tại KCN hoặc cách KCN $\leq 5\text{km}$.

2.12. Các tiêu chí khác:

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng I:

+ Có bãi đỗ xe cho KCN, đáp ứng đủ nhu cầu.

+ Có trạm PCCC cho KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).

+ Có khu kho tàng, bến bãi cho KCN, đáp ứng đủ nhu cầu.

+ Có nhà xưởng xây sẵn, đáp ứng đủ nhu cầu.

+ Có khu sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao cho KCN.

+ Có Đoàn CA KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).

+ Có đội bảo vệ KCN, đảm bảo số lượng, chất lượng.

+ Có tường rào bao quanh KCN.

- Điều kiện để KCN được xếp Hạng II:

- + Có bãi đỗ xe cho KCN.
- + Có trạm PCCC cho KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).
- + Có khu thể dục thể thao cho KCN.
- + Có Đồn CA KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).
- + Có đội bảo vệ KCN, đảm bảo số lượng, chất lượng.
- + Có tường rào bao quanh KCN.
- Điều kiện để KCN được xếp Hạng III:
 - + Có trạm PCCC cho KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).
 - + Có Đồn CA KCN (tại KCN hoặc khu vực liền kề).
 - + Có đội bảo vệ KCN.

Kết quả:

- Điều kiện để KCN đạt hạng I khi có từ 8/12 chỉ tiêu đạt hạng I trở lên.
- Điều kiện để KCN đạt loại II khi có từ 8/12 chỉ tiêu đạt hạng II trở lên.
- Điều kiện để KCN đạt loại III khi có từ 8/12 tiêu chí đạt hạng III trở lên.
- Khu công nghiệp không đủ tiêu chuẩn xếp hạng I, II, III thì không xếp hạng.

3. Tiêu chí số 3: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN trên lĩnh vực bảo vệ môi trường KCN

- **Tiêu chuẩn quy định các chỉ tiêu hạng I:**
 - + Diện tích cây xanh đã trồng hoàn thành 100% diện tích so với quy hoạch chi tiết được duyệt.
 - + Bố trí các khu cây xanh (có tán) tập trung, cây xanh được trồng theo thiết kế tạo mỹ quan.
 - + Có nhà máy xử lý nước thải tập trung với công suất xử lý đáp ứng lượng nước thải của KCN, chất lượng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường và ổn định.
 - + Có bộ phận chuyên môn đủ năng lực (kỹ sư quản lý môi trường, kỹ sư vận hành hệ thống xử lý, cán bộ quản lý phòng thí nghiệm) thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường KCN hoặc áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo hệ thống quốc tế ISO 14001.
 - + Công ty kinh doanh hạ tầng đã thực hiện phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại theo Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 11/3/2010 của UBND tỉnh.
 - + Có phương án phòng ngừa, xử lý sự cố môi trường.

- Tiêu chuẩn quy định các chỉ tiêu hạng II:

+ Diện tích cây xanh đã trồng hoàn thành $\geq 80\%$ diện tích so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

+ Bố trí các khu cây xanh (có tán) tập trung.

+ Có nhà máy xử lý nước thải tập trung nhưng chất lượng nước thải sau khi xử lý không ổn định, hoặc công suất nhà máy xử lý nước thải không đáp ứng lượng nước thải của KCN.

+ Có bộ phận thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhưng còn kiêm nhiệm, chưa chuyên trách.

+ Thu gom rác thải sinh hoạt do doanh nghiệp tự hợp đồng với đơn vị thu gom.

- Tiêu chuẩn quy định các chỉ tiêu hạng III:

+ Diện tích cây xanh đã trồng hoàn thành $\geq 50\%$ diện tích so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

+ Chưa có (hoặc không có) các khu cây xanh tập trung.

+ Chưa có nhà máy xử lý nước thải tập trung.

+ Chưa có bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

+ Thu gom rác thải sinh hoạt do doanh nghiệp tự hợp đồng với các đơn vị thu gom.

Việc đánh giá được xem xét dựa vào 2 loại tiêu chí:

- **Tiêu chí cần thiết:** Là những tiêu chí mà KCN không đáp ứng được thì không được xếp vào Hạng đó như: Diện tích cây xanh, khu cây xanh tập trung, nhà máy xử lý nước thải (bao gồm việc xây dựng và vận hành hoạt động nhà máy), bộ phận chuyên môn phụ trách môi trường.

- **Tiêu chí bổ sung:** Là những tiêu chí được xem xét bổ sung để nâng Hạng cho KCN, khi KCN đó chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của một tiêu chí nào đó nhưng đã đạt được những tiêu chí bổ sung như: Cách tổ chức thu gom rác thải, cung cấp thông tin, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường, có phương án phòng ngừa, xử lý sự cố môi trường.

Kết quả:

Điều kiện xếp hạng I là KCN đạt từ 4/6 chỉ tiêu xếp hạng I trở lên.

Điều kiện xếp hạng II là KCN đạt từ 4/6 chỉ tiêu xếp hạng II trở lên.

Điều kiện xếp hạng III là KCN đạt từ 4/6 chỉ tiêu xếp hạng III trở lên.

4. Tiêu chí số 4: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN trên lĩnh vực phục vụ doanh nghiệp của Công ty phát triển hạ tầng KCN

Bảng: Hệ thống các tiêu chí xếp hạng trên lĩnh vực phục vụ doanh nghiệp

STT	Tiêu chí	Tầm quan trọng	Phương pháp tính trên thang 10	Ghi chú
Nhóm 1 Các tiêu chí có liên quan đến dịch vụ được Công phát triển hạ tầng trực tiếp cung cấp				
1	Dịch vụ thu gom chất thải rắn	Rất quan trọng	- Có dịch vụ thu gom: 2 điểm - Công ty phát triển hạ tầng tự làm: 6 điểm - Cung cấp được Giấy Chứng nhận xử lý sau cùng: 2 điểm	Dịch vụ thu gom chất thải rắn chung trong KCN.
2	Dịch vụ An ninh trong KCN	Rất quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ: 4 điểm - Dịch vụ hoạt động hiệu quả, đảm bảo an ninh: tối đa 6 điểm	
3	Phòng cháy chữa cháy	Rất quan trọng	- Có đội PCCC riêng gồm nhân sự và xe chữa cháy: 5 điểm - Có cung cấp hotline ngoài số 114: 2 điểm - Cơ động 24/7: 3 điểm	
4	Đào tạo nghề và cung ứng lao động	Quan trọng	- Có dịch vụ: 5 điểm - Có cung cấp lao động từ CĐ, ĐH trở lên: 3 điểm - Cung cấp lao động kết hợp đào tạo: 2 điểm	
5	Dịch vụ thể dục thể thao	Ít quan trọng	- Có TTĐTT riêng của KCN: 5 điểm - Cung cấp nhiều hơn 5 dịch vụ (theo môn ĐTT): 2 điểm - Có cung cấp dịch vụ đào tạo và tổ chức thi đấu: 3 điểm	
6	Dịch vụ Giải trí và chăm sóc sức khỏe	Ít quan trọng	- Có TTGT&CSSK: 5 điểm - Cung cấp nhiều hơn 5 dịch vụ: 2 điểm - Có phục vụ đại trà cho công nhân: 3 điểm	

7	Nhà ở chuyên gia	Quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ: 5 điểm - Có dịch vụ phục vụ trọn gói đi kèm (serviced apartment): 3 điểm - Có vị trí < 5 km đến KCN: 2 điểm	
8	Nhà ở công nhân	Quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ: 5 điểm - Cứ 5% lượng công nhân KCN sử dụng dịch vụ thêm 1 điểm, tối đa 5 điểm	
Nhóm 2 Các tiêu chí có liên quan đến dịch vụ được Công ty phát triển hạ tầng gián tiếp cung cấp				
1	Tư vấn và hỗ trợ cấp phép đầu tư	Rất quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ: 7 điểm - Cung cấp miễn phí: 3 điểm	
2	Tư vấn và hỗ trợ các dịch vụ sau cấp phép đầu tư	Quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ (đến 3 DV): 5 điểm - Từ DV thứ 4 trở đi mỗi DV thêm 1 điểm: Tối đa 5 điểm	
3	Dịch vụ vận tải công cộng	Quan trọng	- Có cung cấp dịch vụ xe buýt đến KCN: 5 điểm - Cứ 5% lượng công nhân KCN sử dụng dịch vụ thêm 1 điểm, tối đa 5 điểm	
Nhóm 3 Các tiêu chí đánh giá trực tiếp Công ty phát triển hạ tầng				
	Tiêu chí đánh giá trực tiếp Công ty PTHT		- Đạt chứng chỉ ISO 9001:2000: 5 điểm - Đạt ISO 14000: 2 điểm - Các chứng nhận cấp quốc gia hoặc quốc tế khác: mỗi CN 1 điểm, tối đa 3 điểm	Các tiêu chí này có thể phân thành những tiêu chí nhỏ hơn để đánh giá mức độ tín nhiệm về chất lượng dịch vụ cung cấp của Công ty PTHT

Kết quả:

Điều kiện xếp hạng I đạt từ 80 – 120 điểm.

Điều kiện xếp hạng II đạt từ 60 - 79 điểm.

Điều kiện xếp hạng III: Từ 59 điểm trở xuống.

Các KCN phát triển nhiều giai đoạn thì chỉ xét xếp hạng cho từng giai đoạn.

5. Tiêu chí số 5: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN trên lĩnh vực dịch vụ hạ tầng xã hội liền kề KCN

- Khu công nghiệp Hạng I: Là KCN mà thực tế đã có:

+ Khu nhà ở cho công nhân và chuyên gia cách tường rào KCN không quá 03 km.

+ Bệnh viện hoặc trung tâm y tế cách tường rào KCN không quá 03 km.

+ Nhà văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí cho công nhân cách tường rào KCN không quá 03 km.

+ Khoảng cách từ Trường đào tạo nghề, ngoại ngữ, tin học cho người lao động đến tường rào KCN không quá 03 km.

+ Dịch vụ công cộng như: Hệ thống rút tiền ATM, nhà vệ sinh công cộng, kiot điện thoại, công viên, bến xe bus, nhà hàng, ... được bố trí phù hợp, gần kề KCN với khoảng cách không quá 01km so với tường rào KCN.

- Khu công nghiệp Hạng II: Là KCN mà thực tế đã có:

+ Khu nhà ở cho công nhân và chuyên gia cách tường KCN từ 3 - 5 km.

+ Bệnh viện hoặc trung tâm y tế cách tường rào KCN từ 3 - 5 km.

+ Nhà văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí cho công nhân cách tường rào KCN từ 3 - 5 km.

+ Khoảng cách từ Trường đào tạo nghề, ngoại ngữ, tin học cho người lao động đến tường rào KCN là 3 - 5 km.

+ Dịch vụ công cộng như: Hệ thống rút tiền ATM, nhà vệ sinh công cộng, kiot điện thoại, công viên, bến xe buýt, nhà hàng, ... được bố trí phù hợp, gần kề KCN với khoảng cách từ 1 - 2 km so với tường rào KCN.

- Khu công nghiệp Hạng III: Là KCN mà thực tế chưa có hoặc có:

+ Khu nhà ở cho công nhân và chuyên gia cách tường rào KCN từ 5 - 10 km.

+ Bệnh viện hoặc trung tâm y tế cách tường rào KCN từ 5 - 10 km.

+ Nhà văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí cho công nhân cách tường rào KCN từ 5 - 10 km.

+ Khoảng cách từ Trường đào tạo nghề, ngoại ngữ, tin học cho người lao động đến tường rào KCN là 5 - 10 km.

+ Chưa có các dịch vụ công cộng như: Hệ thống rút tiền ATM, nhà vệ sinh công cộng, kiot điện thoại, công viên, bến xe bus, nhà hàng...

6. Tiêu chí số 6: Xây dựng các tiêu chí xếp hạng KCN theo lĩnh vực đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty kinh doanh phát triển hạ tầng KCN

Để có thể xếp hạng các KCN một cách đầy đủ và khách quan, một trong những vấn đề cần xem xét là KCN do Công ty kinh doanh phát triển hạ tầng nơi đó có hiệu quả hay không. Nói cách khác, không thể coi một KCN là Hạng I khi quá trình đầu tư vào KCN chỉ mang lại thua lỗ.

Các tiêu chí đánh giá, phân Hạng KCN dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty kinh doanh hạ tầng KCN nhằm xác định khả năng kinh doanh của Công ty phát triển cơ sở hạ tầng KCN, loại bỏ những ưu đãi về giảm tiền thuê đất, phí sử dụng hạ tầng, đảm bảo kinh doanh thuần túy thị trường.

Trên cơ sở chỉ tiêu lợi nhuận (sau thuế), các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty kinh doanh hạ tầng gồm:

- Lợi nhuận.
- Lợi nhuận trên vốn đầu tư cơ sở hạ tầng.
- Lợi nhuận trên một hecta đất dùng cho thuê.
- Lợi nhuận trên doanh thu.

Bảng: Tiêu chí KCN hiệu quả hoạt động

Hạng KCN	Lợi nhuận (USD/năm)	Lợi nhuận/vốn (%)	Lợi nhuận/ ha đất thuê (USD/ha)	Lợi nhuận/ doanh thu
Hạng I	> 1.700.000	> 5,14	> 9.300	> 0,30
Hạng II	< 1.700.000 > 932.000	< 5,14 > 3,10	< 9.300 > 5.100	< 0,30 > 0,21
Hạng III	< 932.000	< 3,10	< 5.100	< 0,21

Các chỉ tiêu trên được xét trong 02 năm liền kề gần nhất theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán./.